

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

TRỊNH KHẮC THANH

**ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP XOÁ ĐÓI
GIẢM NGHÈO CHO HỘ NÔNG DÂN HUYỆN VĨ NHAI,
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp
Mã số: 60.31.10**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Trần Chí Thiện

THÁI NGUYÊN, NĂM 2011

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi, mọi số liệu sử dụng trong Luận văn này đều được trích dẫn. Các số liệu sơ cấp là kết quả điều tra, đánh giá của tôi và chưa được sử dụng trong bất cứ một công trình nghiên cứu nào khác. Tôi cũng xin cam đoan mọi sự giúp đỡ đều đã được cảm ơn.

Thái Nguyên, ngày 2 tháng 12 năm 2011

Tác giả luận văn
Trịnh Khắc Thanh

LỜI CẢM ƠN

Luận văn này được hoàn thành là quá trình nghiên cứu và tích lũy kinh nghiệm của tác giả. Trước hết tôi xin được bày tỏ lòng trân thành cảm ơn đối với các lãnh đạo Chi cục thuế huyện Võ Nhai, lãnh đạo Cục thuế tỉnh Thái Nguyên đã tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi cũng xin bày tỏ lòng cảm ơn đối với Ban giám hiệu trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, lãnh đạo Khoa Đào tạo Sau đại học trường Đại học Kinh tế và QTKD.

Để có được kết quả này, tôi vô cùng biết ơn và tỏ lòng kính trọng sâu sắc đến PGS.TS. Trần Chí Thiện - người đã nhiệt tình hướng dẫn tôi làm đề tài và cũng là người đầu tiên tạo cho tôi mong muốn được làm khoa học và cống hiến cho khoa học.

Tôi xin bày tỏ lòng trân thành cảm ơn tới tất cả các bạn bè, đồng nghiệp tại Chi cục thuế huyện Võ Nhai đã luôn đồng viên giúp đỡ tôi trong những lúc khó khăn nhất.

Luận văn này được hoàn thành không thể không nhắc tới sự giúp đỡ của các cán bộ lãnh đạo huyện Võ Nhai, lãnh đạo các Phòng Lao động, TB&XH, Phòng Nông nghiệp, Phòng Giáo dục - Đào tạo, Phòng Tài nguyên và môi trường, Chi cục Thống kê, và lãnh đạo các xã Liên Minh, Thần Sa, Sảng Mộc, và xã Lâu Thượng đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho tôi trong việc thu thập số liệu, nghiên cứu địa bàn

Cuối cùng tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn tới các thành viên trong gia đình tôi, những người đã tạo điều kiện cho tôi cả về vật chất lẫn tinh thần để tôi hoàn thành khoá học cũng như luận văn này.

Một lần nữa tôi xin trân thành cảm ơn sự giúp đỡ của mọi người!

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 11 năm 2011

Tác giả luận văn

Trịnh Khắc Thanh

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
4. Đóng góp mới của luận văn	3
5. Bố cục của luận văn	4
Chương I: Cơ sở khoa học và phương pháp nghiên cứu	5
1.1 Cơ sở khoa học của đề tài	5
1.1.1. Cơ sở lý luận của đề tài	5
1.1.2. Cơ sở thực tiễn của đề tài	10
1.2. Phương pháp nghiên cứu	36
1.2.1. Câu hỏi nghiên cứu	36
1.2.2. Các phương pháp nghiên cứu	38
1.2.3. Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu	42
Chương II: Thực trạng đói nghèo của huyện Võ Nhai	45
2.1. Tình hình cơ bản của huyện Võ Nhai	45
2.1.1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên	45
2.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội huyện Võ Nhai	51
2.1.3. Đánh giá những thuận lợi - khó khăn của huyện Võ Nhai	55
2.1.4. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội huyện Võ Nhai giai đoạn 2006-2010	57
2.2. Thực trạng nghèo đói của huyện Võ Nhai	60
2.2.1. Thực trạng nghèo đói của huyện Võ Nhai	60
2.2.2. Thực trạng nghèo đói của nhóm hộ điều tra	62
2.2.3. Phân tích nguyên nhân và các hậu quả ảnh hưởng đến nghèo đói của hộ gia đình	79

2.2.4. Đánh giá ảnh hưởng của các nhân tố tới thu nhập của hộ bằng hàm sản xuất Cobb-Douglas	88
2.2.5. Kết luận về nguyên nhân tác động đến thu nhập của hộ	92
Chương III: Một số giải pháp xoá đói giảm nghèo cho hộ nông dân huyện Võ Nhai	95
3.1. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội huyện Võ Nhai	95
3.1.1. Định hướng phát triển chung của huyện	95
3.1.2. Những chỉ tiêu phấn đấu cụ thể	95
3.2. Một số giải pháp xoá đói giảm nghèo cho hộ nông dân	96
3.2.1. Những giải pháp về kinh tế	97
3.2.2. Những giải pháp về tổ chức thực hiện	101
Kết luận	104
Tài liệu tham khảo	106
Phu lục	

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

TT	Nội dung	Ký hiệu, viết tắt
1	Đồng Đô la Mỹ	USD
2	Hàm sản xuất Cobb-Douglas	CD
3	Ngân hàng thế giới	WB
4	Nhà xuất bản	NXB
5	Tổng thu nhập quốc nội	GDP
6	Xoá đói giảm nghèo	XĐGN
7	Bình quân	BQ
8	Lao động - Thương binh và xã hội	LĐ-TB&XH

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng biểu	Trang
Bảng 1.1: Chuẩn mực đánh giá nghèo đói qua các giai đoạn	10
Bảng 1.2: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo của Chính phủ giai đoạn 2006-2010	20
Bảng 1.3: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo của Ngân hàng thế giới và Tổng cục thống kê	21
Bảng 1.4: Lựa chọn địa điểm điều tra	40
Bảng 2.1: Tình hình sử dụng quỹ đất của huyện Võ Nhai năm 2010	48
Bảng 2.2: Nhân khẩu và lao động của huyện Võ Nhai năm 2010	52
Bảng 2.3: Tình hình sản xuất lương thực của huyện Võ Nhai năm 2009 - 2010	58
Bảng 2.4: Cơ cấu kinh tế huyện Võ Nhai năm 2006-2010	60
Bảng 2.5: Thực trạng nghèo đói của huyện Võ Nhai 2006-2011	61
Bảng 2.6: Thông tin chung về chủ hộ điều tra năm 2011	63
Bảng 2.7: Tình hình dân tộc của nhóm hộ điều tra năm 2011	64
Bảng 2.8: Tình hình nhân khẩu và lao động của nhóm hộ điều tra năm 2011	65
Bảng 2.9: Tình hình đất đai của nhóm hộ điều tra năm 2011	66
Bảng 2.10: Tình hình trang bị tài sản phục vụ đời sống của nhóm hộ điều tra năm 2011	68
Bảng 2.11: Trình hình trang bị phục vụ sản xuất của hộ điều tra năm 2011	69
Bảng 2.12: Phân tổ thu nhập theo nhóm hộ điều tra năm 2011	71
Bảng 2.13: Các nguồn thu của nhóm hộ điều tra năm 2011	73
Bảng 2.14: Kết quả sản xuất ngành trồng trọt của nhóm hộ điều tra năm 2011	76
Bảng 2.15: Tình hình sản xuất ngành chăn nuôi của nhóm hộ điều tra năm 2011	78
Bảng 2.16: Tổng hợp nguyên nhân dẫn đến đói nghèo của nhóm hộ điều tra năm 2011	79
Bảng 2.17: Tình hình đất đai phục vụ sản xuất của hộ	83

Bảng 2.18: Tình hình vốn và vốn vay của hộ	84
Bảng 2.19: Tổng hợp kinh nghiệm sản xuất của nhóm hộ điều tra	85
Bảng 2.20: Lao động của nhóm hộ điều tra	87
Bảng 2.21: Thu nhập từ làm thuê của hộ điều tra	87
Bảng 2.22: Kết quả hàm sản xuất Cobb-Douglas	89

DANH MỤC CÁC ẢNH CHỤP VÀ ĐỒ THỊ

Danh mục	Trang
Bản đồ 01: Bản đồ địa giới hành chính huyện Võ Nhai	46
Đồ thị 2.1: Đường cong Lorenz	72

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Từ năm 1986, Việt Nam chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vấn đề xoá đói giảm nghèo là vấn đề kinh tế nổi cộm được đặt ra trong các diễn đàn, các nghiên cứu, và triển khai thành phong trào xoá đói giảm nghèo. Hiện nay, theo chuẩn nghèo quốc gia thì tỷ lệ số hộ nghèo toàn quốc đã giảm từ 58% năm 1993 xuống còn 14,8% năm 2007; theo chuẩn quốc tế thì từ 58% năm 1993 xuống còn 24% vào năm 2004.[15] Tính đến năm 2008 tỷ lệ hộ nghèo của Việt Nam là 13,4% và còn 12,3% vào năm 2009.[10] Việt Nam đã sớm đạt mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ về xoá đói giảm nghèo.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu to lớn đã đạt được nước ta cũng còn rất nhiều huyện, xã chưa giải quyết tận gốc vấn đề nghèo đói. Những kết quả đạt được chưa mang tính bền vững bởi vì thu nhập của người dân hầu hết đều xoay quanh ở mức cận nghèo. Do vậy rất dễ rơi vào tình trạng tái nghèo khi gặp những tác động không thuận lợi tới đời sống và sản xuất của họ. Đặc biệt đối với hộ nông dân miền núi, nơi có những khó khăn về mặt địa hình, kinh tế xã hội, trình độ dân trí thấp, cơ sở hạ tầng kém phát triển, trình độ sản xuất hàng hoá và tiếp cận thị trường còn hạn chế... Hiện nay, trong tổng số những người nghèo của cả nước, có tới 85% số người nghèo tập trung ở nông thôn và 1/3 trong số đó tập trung tại khu vực miền núi. Để đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế xã hội nước ta từ nay đến năm 2020 cơ bản trở thành một nước công nghiệp, vấn đề xoá đói giảm nghèo cần được ưu tiên thực hiện hàng đầu.

Võ Nhai là huyện vùng cao của tỉnh Thái Nguyên, trung tâm huyện cách trung tâm thành phố Thái Nguyên 37 km về phía Đông - Bắc. Toàn huyện có